TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS - ST
Ngày: 05/02/2024 .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hà Thị Thúy.
2. Ông Nguyễn Minh Tân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở UBND phường T, thành phố Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST - HS ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2001; ĐKHKTT: Tổ 5, khu G, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Trú tại: Phòng 301, số 102 H, khu 6, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thu H.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng:** - Ông Trần Thế Đ; Bà Đỗ Thị Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2023, Đinh Nguyễn Tuấn A đến thuê phòng 301- số nhà 102 H - phường N - TP. Hải Dương của bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1975 ở số 65 Tr, phường Tr, TP. Hải Dương để ở và tìm việc làm. Ngày 26/12/2023, thông qua mạng xã hội Zalo, Tuấn A quen biết với người tên Văn A (không rõ họ, tuổi, địa chỉ). Sáng ngày 27/12/2023, Văn A sử dụng mạng xã hội Zalo gọi điện thoại bảo Tuấn A đi đến khu vực Trung tâm thương mại Go thuộc phường N- TP. Hải Dương để trao đổi về công việc. Tại đây, Văn A rủ Tuấn A cùng sản xuất pháo nổ rồi mang đi bán kiếm lời, Văn A có trách nhiệm liên hệ tìm mua nguyên liệu để sản xuất pháo và bán pháo, Tuấn A sẽ bỏ tiền để mua nguyên vật liệu sản xuất pháo, Tuấn A đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Văn A cung cấp số điện thoại 0562.192.024 của 01 người tên là T (*không rõ họ, tuổi, địa chỉ*) để Tuấn A sử dụng điện thoại Iphone 11 promax lắp sim số 0399.639.557 nhắn tin hỏi mua nguyên liệu sản xuất pháo với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), T đồng ý. Văn A điều khiển xe môtô hiệu Exciter (chưa xác định được biển số) chở Tuấn A đến khu vực gầm cầu vượt Ph - phường N để Tuấn A gặp và mua được 02 thùng bìa carton bên trong có vật hình trụ được cuộn bằng giấy, 01 đầu bịt kín, đầu còn lại để hở, 01 túi nilon màu trắng bên trong có thuốc pháo, 01 túi nilon có dây dẫn cháy (ngòi pháo), 01 đôi đũa, 01 thìa rồi cả hai mang số nguyên liệu mua được về phòng trọ của Tuấn A. Văn A hướng dẫn cho Tuấn A cách thức làm pháo, cụ thể: Tuấn A lấy thìa nhựa xúc thuốc pháo cho vào vỏ pháo, với định lượng (quả to thì cho 06 thìa, quả nhỏ cho từ 3-4 thìa) rồi cho dây dẫn dáy (ngòi pháo) vào trong quả pháo đã nhồi thuốc pháo và đưa cho Văn A dùng đũa tre ấn nén chặt lại không để thuốc pháo bị hở rơi ra ngoài là sản xuất xong quả pháo thành phẩm.

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 45 phút đến 11 giờ 15 phút ngày 27/12/2023, Tuấn A và Văn A đã trực tiếp làm được 102 quả pháo xếp vào 02 thùng bìa carton, dán băng dính lại. Quá trình làm pháo, Văn A cung cấp số điện thoại 0904.485.476 của 01 người tên là H (*không rõ họ, tuổi, địa chỉ*) để Tuấn A sử dụng điện thoại Iphone 11 promax lắp sim số 0399.639.557 nhắn tin liên hệ để bán toàn bộ pháo đã sản xuất với số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), H đồng ý mua và bảo Tuấn A mang số pháo trên đi đến khu vực gầm cầu vượt Ph để giao hàng. Tuấn A và Văn A mang 02 thùng giấy bìa carton bên trong có 102 quả pháo từ phòng trọ ra để tại trước cửa số nhà 102 H - phường N. Lúc này, Văn A bảo Tuấn A đứng đợi để Văn A đi có việc rồi sẽ quay lại chở Tuấn A đi giao pháo. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi Tuấn A đang đứng cạnh 02 thùng bìa carton bên trong có 102 quả pháo thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường N phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 thùng bìa carton màu nâu vàng, kích thước (13 x 38 x 29)cm, bên ngoài ghi chữ nước ngoài màu đỏ, bên trong thùng có chứa 30 vật trụ hình tròn cuộn bằng giấy có kích thước khác nhau; 01 thùng bìa carton

màu nâu vàng, kích thước (19 x 40 x 29)cm, bên ngoài có chữ "Thạch rau câu Đức Hiếu, bên trong có chứa 72 vật trụ hình tròn cuộn bằng giấy có kích thước khác nhau, 01 que tre (loại đũa ăn) có kích thước dài 23cm, đường kính 0,5cm, một đầu được vót bẹt và 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 promax bên trong lắp sim số 0399.639.557 của Tuấn A. Tuấn A khai nhận 102 vật hình trụ đựng trong 02 thùng carton là pháo do Tuấn A sản xuất và đang chuẩn bị mang đi bán. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của ông Trần Thế Đ - sinh năm 1957 ở số 97 H - phường Nh - TP. Hải Dương.

Cùng ngày, Phòng Cảnh sát kinh tế- Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Nguyễn Tuấn A tại phòng 301- số 102- H - khu 6- phường Nh - TP. Hải Dương, thu giữ trên mặt sàn phòng 301: 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, 02 sợi dây ngòi có chiều dài lần lượt là 125cm và 60 cm, 01 đũa tre có chiều dài 23cm, một đầu vót bẹt, 01 thìa bằng nhựa màu trắng, bị gãy cán có chiều dài toàn bộ là 9cm.

Kết luận giám định số 28 ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 102 vật hình trụ tròn cuộn bằng giấy có kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 16cm, đường kính 6cm, vật nhỏ nhất cao 10,5cm, đường kính 2cm, quấn bằng giấy nhiều lớp, hai đầu được bịt kín, một đầu có dây dẫn màu bạc. Tất cả đều là pháo nổ. Tổng khối lượng pháo nổ là 10,832kg.

- Chất bột màu trắng gửi giám định là hỗn hợp kaliclorat và bột lưu huỳnh, là thuốc pháo, khối lượng 13g.

- Các đoạn dây gửi giám định được quấn bằng nilon trong suốt nhiều lớp, bên trong có chất bột màu xám. Chất bột này là thuốc pháo. Các đoạn dây có tác dụng dẫn cháy. Khối lượng 09g.

Quá trình điều tra, bị can Đinh Nguyễn Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTPHD ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A về tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ với mục đích bán kiếm lời bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A từ **16 đến 19** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro. Tịch thu cho tiêu hủy sim số 0399.639.557, 02 đũa tre đã được vót bẹp 01 đầu, 01 thìa nhựa đã gãy phần tay cầm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 45 phút đến 11 giờ 15 phút ngày 27/12/2023, tại phòng trọ số 301 số nhà 102 H - phường N - TP. Hải Dương, Đinh Nguyễn Tuấn A đã sản xuất 102 quả pháo nổ. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi Tuấn A mang số pháo nổ trên đựng trong 02 thùng carton đặt tại trước cửa số nhà 102 H để mang bán cho 01 người tên là H với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế- Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường N phát hiện, thu giữ 10,832 kg pháo nổ, 13g thuốc pháo, 9g dây có tác dụng dẫn cháy và một số công cụ sử dụng để sản xuất pháo nổ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý kinh doanh một số loại hàng hóa Nhà nước cấm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực

hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 97 vật hình trụ tròn là pháo nổ có khối lượng 10,048kg; 12g thuốc pháo, 09g dây dẫn cháy và 02 thùng giấy bìa carton hoàn lại sau giám định, ngày 17/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương đã thành lập Hội đồng tiêu huỷ vật chứng theo quy định nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro là công cụ bị cáo sử dụng vào liên lạc mua nguyên liệu sản xuất pháo và buôn bán pháo nên cần tịch thu sang quỹ nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại số 0399.639.557, 02 đũa tre đã được vót bẹp 01 đầu, 01 thìa nhựa đã gãy phần tay cầm là công cụ bị cáo sử dụng vào liên lạc buôn bán pháo và là công cụ chế tạo pháo nổ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Qua tra cứu, chủ thuê bao số điện thoại 0562.192.024 là anh Nguyễn Đình T- sinh ngày 18/8/1984 ở Q - Quỳnh L- Nghệ An, chủ thuê bao số điện thoại 0904.485.476 là chị Nguyễn Thị Lan H- sinh ngày 23/02/1990 ở Th - xã Q - thị xã Kinh Môn- tỉnh Hải Dương. Anh T, chị H không quen biết Tuấn A, không phải là người bán nguyên liệu sản xuất pháo và mua pháo của Tuấn A; bà Đỗ Thị Th khi cho thuê phòng trọ, không biết Tuấn A sử dụng để sản xuất pháo nổ; không làm rõ được họ, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người có tên Văn A, H, T nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1**. Tuyên bố**: Bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

2. **Xử phạt**: Bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2023.

3. **Về vật chứng**: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 01 chiếc đũa tre và 01 thìa nhựa có chữ ký của những người có liên quan; 01 phong bì bên trong có 01 chiếc đũa tre có chữ ký của những người có liên quan; 01 sim số 0399.639.557.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 31/01/2024).

4. **Về án phí:** Bị cáo Đinh Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.